

Số: /KH-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2023 - 2025**

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2022 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Bình Phước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 03/8/2022 của UBND tỉnh Bình Phước thực hiện Chuyển đổi số tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 29/TTr-STTTT ngày 31/3/2023; ý kiến của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 47/SNN-VP ngày 09/01/2023 và Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh tại Công văn số 418/VPĐP ngày 30/12/2022,

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới (NTM), hướng tới NTM thông minh trên địa bàn tỉnh Bình Phước, giai đoạn 2022-2025, như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh, giai đoạn 2022-2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022, nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng NTM là giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM (Chương trình) giai đoạn 2021 - 2025, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng nền nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh và chiến lược chuyển đổi số quốc gia, triển khai một cách chủ động, linh hoạt với

03 trụ cột: Phát triển chính quyền số ở nông thôn, phát triển các chủ thể kinh tế số ở nông thôn, phát triển xã hội số cho cộng đồng dân cư ở nông thôn.

- Chuyển đổi số trong xây dựng NTM để từng bước hình thành NTM thông minh, nâng cao hiệu quả hoạt động của cộng đồng, góp phần xây dựng hoàn thành xã NTM kiểu mẫu, huyện NTM nâng cao, hướng đến xây dựng NTM đi vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững.

## **2. Yêu cầu**

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và người dân thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh trên địa bàn tỉnh.

- Quán triệt đầy đủ, sâu rộng nội dung các văn bản của Trung ương, của tỉnh về chuyển đổi số trong xây dựng NTM; phát huy vai trò của hệ thống chính trị, các ngành, các cấp, đặc biệt là vai trò trung tâm của người dân tham gia thực hiện chuyển đổi số, đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong đầu tư hạ tầng, ứng dụng công nghệ, phát triển nguồn nhân lực để thực hiện hiệu quả chuyển đổi số trong xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh.

## **II. NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH**

### **1. Mục tiêu**

#### **a) Mục tiêu tổng quát**

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong xây dựng NTM nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Chương trình, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống người dân, thu hẹp dần khoảng cách về chất lượng dịch vụ giữa nông thôn - thành thị, từng bước hướng tới NTM thông minh trên địa bàn tỉnh.

#### **b) Mục tiêu cụ thể đến năm 2025**

- Phát triển chính quyền số trong xây dựng NTM

+ Chương trình được tổ chức đồng bộ, thống nhất trên nền tảng công nghệ số, 90% hồ sơ công việc cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc cấp huyện và 60% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng.

+ 100% số xã đạt chuẩn Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông (Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM); 50% số xã đạt chuẩn Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông, 50% số xã đạt chuẩn Tiêu chí số 15 về Hành chính công (Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao).

+ Phân đầu 100% cán bộ quản lý các cấp tham gia thực hiện Chương trình được tập huấn, nâng cao năng lực về chuyển đổi số.

- Phát triển kinh tế số, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn: Ít nhất 70% số xã có Hợp tác xã, 70% đơn vị cấp huyện có các mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực và 50% các mô hình liên kết gắn với vùng nguyên liệu có ứng dụng công nghệ số.

- Xã hội số trong xây dựng NTM: Có ít nhất 40% đơn vị (cấp xã, huyện) cung cấp ít nhất một dịch vụ thiết yếu (y tế, giáo dục, giám sát cộng đồng, an ninh trật tự, môi trường, văn hóa) và tổ chức lấy ý kiến phản hồi về sự hài lòng của người dân/cộng đồng về kết quả xây dựng NTM thông qua ứng dụng trực tuyến.

- Phân đầu triển khai xây dựng ít nhất 01 thôn/xã thông minh tại mỗi huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh, làm cơ sở để tổng kết và nhân ra diện rộng.

## **2. Phạm vi và đối tượng thực hiện**

a) Phạm vi thực hiện Chương trình: Triển khai ở khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh.

b) Thời gian thực hiện: Đến hết năm 2025.

c) Đối tượng thực hiện

- Đối tượng thụ hưởng của Chương trình: Người dân, cộng đồng dân cư, các tổ chức kinh tế hợp tác, doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội trên địa bàn nông thôn.

- Đối tượng thực hiện Chương trình: Hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở và các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn nông thôn.

## **3. Nhiệm vụ**

a) Tuyên truyền, đào tạo nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong xây dựng NTM:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy về chuyển đổi số trong xây dựng NTM cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ và cộng đồng dân cư.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số: Các công cụ thông tin điện tử (website), mạng xã hội, bản tin, chuyên đề, tài liệu; đẩy mạnh gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng NTM.

- Đào tạo và nâng cao năng lực về chuyển đổi số:

+ Biên soạn tài liệu tập huấn về chuyển đổi số trong xây dựng NTM, đặc biệt là các tài liệu hướng dẫn áp dụng chuyển đổi số.

+ Tổ chức các hội nghị, các đợt tập huấn về kiến thức chuyển đổi số, khả năng tiếp cận thông tin cho các cơ quan quản lý nhà nước, cán bộ xây dựng NTM các cấp (tỉnh, huyện, xã) và người dân, cộng đồng ở nông thôn.

+ Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng chuyên sâu về công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ số an toàn trên không gian mạng cho các doanh nghiệp, Hợp tác xã và tổ chức kinh tế ở khu vực nông thôn.

- Phát động các phong trào, các đợt thi đua tham gia hoạt động chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh.

## b) Đẩy mạnh xây dựng chính quyền số trong xây dựng NTM

- Tăng cường xây dựng và áp dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến liên thông, đồng bộ cấp tỉnh, huyện, xã; nâng cao dịch vụ phục vụ nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường thực hiện cải cách hành chính gắn với chính phủ điện tử, dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân sử dụng thiết bị công nghệ thông tin (mạng internet không dây (wifi) miễn phí khu vực trung tâm xã, các điểm sinh hoạt văn hóa ở cộng đồng, điểm du lịch nông thôn,...).

- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành các cấp (huyện, xã), đặc biệt là quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn và các lĩnh vực kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường, an ninh trật tự, ...

- Đầu tư và hoàn thiện trang thiết bị công nghệ thông tin cho cấp xã để phục vụ xây dựng chính quyền số, đảm bảo đáp ứng tiêu chí NTM nâng cao, NTM thông minh.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý, theo dõi, giám sát, thẩm định công nhận địa phương đạt chuẩn NTM.

+ Xây dựng hệ thống kiến trúc, chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật cơ sở dữ liệu về NTM trên nền tảng dữ liệu lớn đồng bộ, kết nối và liên thông từ cấp xã tới cấp Trung ương để phục vụ công tác quản lý, hoạt động đánh giá, thẩm định địa phương đạt chuẩn NTM; theo dõi, giám sát việc thực hiện Bộ tiêu chí NTM các cấp, nhiệm vụ thuộc các Chương trình chuyên đề.

+ Lập bản đồ kết quả xây dựng NTM nhằm phục vụ công tác quản lý, tra cứu, tuyên truyền về kết quả xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh theo Bộ tiêu chí NTM các cấp.

+ Xây dựng và triển khai lấy ý kiến sự hài lòng của người dân trong xây dựng NTM ở địa phương, nhằm tăng cường hơn nữa vai trò giám sát và phản biện của tầng lớp nhân dân đối với hoạt động xây dựng NTM

+ Xây dựng và triển khai phần mềm phục vụ công tác thẩm định, xét công nhận địa phương đạt chuẩn NTM các cấp.

## c) Thúc đẩy kinh tế số trong phát triển kinh tế nông thôn

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong phát triển kinh tế nông thôn theo hướng kinh tế tuần hoàn và kinh tế số.

- Đẩy mạnh quá trình số hóa, xây dựng bản đồ số nông nghiệp nông thôn, cơ sở dữ liệu đồng bộ, thực hiện quản lý mã số vùng nguyên liệu, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

- Tăng cường ứng dụng trực tuyến, công nghệ thực tế ảo trong công tác quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử cho các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

- Hỗ trợ công tác quản lý, giám sát và đánh giá, phân hạng, sản phẩm OCOP và du lịch nông thôn.

#### **4. Nguồn vốn thực hiện Chương trình**

- Vốn ngân sách Trung ương của Chương trình được bố trí trong kế hoạch vốn ngân sách Trung ương của Chương trình giai đoạn 2021-2025.

- Vốn ngân sách địa phương.
- Vốn xã hội hóa.
- Vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác.
- Vốn huy động hợp pháp khác

#### **5. Giải pháp**

##### **a) Tập trung phát triển xã hội số trong xây dựng NTM**

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng NTM.

- Hỗ trợ các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số đầu tư, phát triển và cung cấp dịch vụ trực tuyến về y tế, giáo dục, văn hóa, xã hội, môi trường nông thôn,... ở các địa phương.

- Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân sử dụng các dịch vụ số và kỹ năng an toàn, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên Internet.

##### **b) Đẩy mạnh phát triển hạ tầng số và dữ liệu số**

- Đẩy mạnh xã hội hóa phát triển hạ tầng và kết nối mạng internet đến cấp xã, thôn (hạ tầng băng thông rộng chất lượng cao; hạ tầng mạng di động 4G/5G; hạ tầng kết nối internet, hạ tầng kết nối IoT,...), nâng cao chất lượng và năng lực tiếp cận dịch vụ viễn thông của người dân; hạ tầng công nghệ để phát triển hệ thống thông tin điện tử trên các lĩnh vực: giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

- Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm đáp ứng cho mỗi hộ dân nông thôn có ít nhất 01 điện thoại thông minh theo hình thức xã hội hóa.

- Xây dựng phương án tổng thể hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu, chuẩn hóa dữ liệu, hệ thống định danh gắn với đối tượng quản lý, giám sát Chương trình.

- Triển khai hệ thống tạo lập cơ sở dữ liệu để quản lý, chỉ đạo điều hành chính quyền số cấp xã.

- Xây dựng dữ liệu số trong xây dựng NTM.

- + Bản đồ số về nông nghiệp, nông thôn, nông dân để chia sẻ và cung cấp dữ liệu mở về kết quả xây dựng NTM.

- + Xây dựng hệ thống kiến trúc, chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật cơ sở dữ liệu về NTM trên nền tảng dữ liệu lớn (Big data) đồng bộ, kết nối và liên thông.

+ Phần mềm ứng dụng trực tuyến phục vụ công tác thẩm định, xét công nhận địa phương đạt chuẩn NTM và tổ chức lấy ý kiến hài lòng của người dân.

+ Hệ thống quản lý, chia sẻ và khai thác về công nghệ phục vụ xây dựng NTM.

c) Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Rà soát các nội dung, định mức hỗ trợ của nhà nước về chuyển đổi số đề xuất áp dụng trong xây dựng NTM thông minh; chính sách khuyến khích các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số về các lĩnh vực (kinh tế, thương mại, y tế, giáo dục, văn hóa, du lịch,...) đầu tư vào khu vực nông thôn.

- Xây dựng kiến trúc, vận hành và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu số về Chương trình; ban hành quy chế, quy trình vận hành hệ thống phần mềm đánh giá, công nhận đạt chuẩn NTM đồng bộ từ Trung ương; cấp tỉnh, huyện, xã.

d) Triển khai thí điểm mô hình chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Văn phòng Điều phối xây dựng NTM tỉnh phối với các sở, ngành có liên quan:

Trên cơ sở đăng ký và điều kiện thực tế từng địa phương, lựa chọn xây dựng thí điểm các mô hình thôn, xã thông minh trong xây dựng NTM và mô hình xã thương mại điện tử.

Ưu tiên lựa chọn xây dựng mô hình thôn NTM thông minh thuộc xã trong kế hoạch phấn đấu hoàn thành NTM kiểu mẫu (đảm bảo điều kiện xã NTM kiểu mẫu phải có ít nhất 01 mô hình thôn thông minh); lựa chọn mô hình xã NTM thông minh thuộc huyện trong kế hoạch phấn đấu hoàn thành NTM nâng cao (đảm bảo hoàn thành nội dung có mô hình xã, thôn thông minh trong Bộ tiêu chí huyện NTM nâng cao).

đ) Huy động nguồn lực triển khai Chương trình

- Tạo điều kiện, môi trường đầu tư thuận lợi để thu hút doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin đầu tư về cơ sở hạ tầng số và kết nối mạng internet đến cấp xã, thôn; hạ tầng công nghệ gắn với phát triển dịch vụ trên các lĩnh vực: Giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

- Huy động các nguồn lực tham gia thực hiện Chương trình, nhất là lồng ghép hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội, các nguồn huy động hợp pháp từ các thành phần kinh tế và người dân thực hiện chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh kêu gọi sự hỗ trợ về kỹ thuật, nguồn lực của các đối tác quốc tế trong lĩnh vực chuyển đổi số, xây dựng xã NTM thông minh.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan:

- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ Chương trình; đơn đốc kiểm tra và hướng dẫn các địa phương triển khai hiệu quả qua các nội dung Chương trình theo nhiệm vụ được phân công.

- Phối hợp với Văn phòng Điều phối xây dựng NTM tỉnh rà soát các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình, đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo với nội dung, nhiệm vụ của các Chương trình chuyên đề khác và các Chương trình, dự án khác được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đề xuất, trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách các mô hình thí điểm xã, thôn NTM thông minh và hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện theo quy định.

b) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị báo chí, phát thanh, truyền hình trên địa bàn tỉnh tăng chuyên mục, thời lượng tuyên truyền về Chương trình; thường xuyên đăng tải các tin, bài, nêu gương tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong việc thực hiện Chương trình.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành phát triển hạ tầng số nông thôn; vận động, thu hút các doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin để phát triển hạ tầng số; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm đáp ứng cho mỗi hộ dân nông thôn có ít nhất 01 thiết bị thông minh theo hình thức xã hội hóa.

d) Chủ trì, phối hợp Văn phòng Điều phối xây dựng NTM tỉnh hướng dẫn thực hiện nội dung số 9 (nội dung thành phần số 02 thuộc Chương trình) phù hợp với Chương trình trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn lồng ghép các nội dung thực hiện Chương trình trong Đề án, Kế hoạch chuyển đổi số của sở, ngành; chỉ đạo các doanh nghiệp thương mại điện tử hỗ trợ triển khai thí điểm mô hình xã thương mại điện tử.

đ) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối xây dựng NTM tỉnh và các sở, ngành có liên quan đề xuất cơ chế, chính sách để thúc đẩy chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh; triển khai thực hiện một số nội dung về dữ liệu số trong xây dựng NTM; thực hiện các hoạt động truyền thông về Chương trình.

e) Phối hợp với Văn phòng Điều phối xây dựng NTM tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị, tổ chức có liên quan tham gia đào tạo, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số cho cán bộ và người dân.

g) Theo dõi, giám sát, tổng hợp và định kỳ báo cáo UBND tỉnh việc triển khai thực hiện Chương trình; đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung Chương trình nếu cần thiết; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình.

## **2. Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan:

- Rà soát các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình, đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo với nội dung, nhiệm vụ của các Chương trình chuyên đề khác và các Chương trình, dự án khác được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đề xuất, trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách các mô hình thí điểm xã, thôn NTM thông minh và hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện theo quy định.

- Tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình; căn cứ Kế hoạch vốn thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 và hàng năm để đề xuất, bố trí nguồn vốn thực hiện. Đối với nhu cầu nguồn vốn đầu tư phát triển gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, nhu cầu nguồn vốn sự nghiệp gửi Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu bố trí.

b) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu, đề xuất việc tham gia thực hiện các mô hình chỉ đạo điểm của Trung ương về xây dựng xã NTM thông minh giai đoạn 2021-2025.

c) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Chương trình; tham mưu tổng kết thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thông tin và Truyền thông.

### **3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

a) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ Chương trình; đôn đốc, kiểm tra và hướng dẫn các địa phương triển khai hiệu quả các nội dung của Chương trình theo nhiệm vụ được phân công.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành có liên quan đề xuất cơ chế, chính sách để thúc đẩy chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh; triển khai thực hiện một số nội dung về dữ liệu số trong xây dựng NTM; thực hiện các hoạt động truyền thông về Chương trình.

c) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị, tổ chức có liên quan tham gia đào tạo, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số cho cán bộ và người dân.

### **4. Sở Tài chính**

Căn cứ dự toán được cấp thẩm quyền giao cho các đơn vị, Sở Tài chính thẩm định dự toán và thực hiện quyết toán theo quy định.

### **5. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

a) Trên cơ sở đề nghị của Văn phòng Điều phối xây dựng NTM tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp nhu cầu, tham mưu UBND tỉnh phương án vốn để thực hiện các nội dung nhiệm vụ của Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM từ nguồn vốn đầu tư phát triển thuộc Chương trình giai đoạn 2021-2025, kết hợp với nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước của huyện, thị xã, thành phố và các nguồn vốn hợp pháp khác.

b) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng chuyên sâu về công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ số an toàn trên không gian mạng cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức kinh tế ở khu vực nông thôn.



## **6. Công an tỉnh**

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối xây dựng NTM tỉnh xây dựng mô hình chuyển đổi số trong đảm bảo an ninh trật tự; chia sẻ dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu về dân cư để đẩy mạnh chuyển đổi số trong xây dựng NTM theo quy định.

## **7. Sở Công Thương**

Đẩy mạnh hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế phát triển thương mại điện tử theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp với Văn phòng Điều phối xây dựng NTM tỉnh và các sở, ngành liên quan triển khai các mô hình thí điểm về xã thương mại điện tử.

## **8. Sở Khoa học và Công nghệ**

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng xây dựng Điều phối NTM tỉnh huy động các cơ quan, tổ chức khoa học công nghệ, hiệp hội ngành nghề tham gia đào tạo, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số cho cán bộ và người dân; đẩy mạnh tìm kiếm và thu thập thông tin về đổi mới sáng tạo trong chuyển đổi số trong NTM, hướng tới xây dựng NTM thông minh.

## **9. Các Sở: Xây dựng; Y tế; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giáo dục và Đào tạo; Nội vụ; Tài nguyên và Môi trường**

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành, địa phương liên quan hướng dẫn triển khai xây dựng thí điểm các mô hình: thôn, xã NTM thông minh gắn với lĩnh vực nổi trội ở các địa phương (quản lý quy hoạch, xây dựng, y tế, giáo dục, văn hóa, du lịch nông thôn, chính quyền số, bảo vệ môi trường...).

**10. Các sở, ngành khác có liên quan:** Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, chủ động tuyên truyền về chuyển đổi số trong xây dựng NTM; chủ trì, hướng dẫn các địa phương tăng cường chuyển đổi số trong thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình giai đoạn 2021-2025; khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế công nghệ số triển khai cung cấp các dịch vụ trực tuyến tại khu vực nông thôn về lĩnh vực phụ trách.

**11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức xã hội nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh:** Tăng cường vận động, hỗ trợ đoàn viên, hội viên, thành viên, tuyên truyền để người dân, cộng đồng chủ động, tích cực tham gia chuyển đổi số trong NTM; đẩy mạnh chuyển đổi số trong thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình theo nhiệm vụ được phân công.

## **12. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

a) Trên cơ sở các nội dung của Chương trình và Kế hoạch được phê duyệt, ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình trên địa bàn huyện; lựa chọn, tổ chức triển khai hiệu quả các mô hình thí điểm chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh (theo mô hình thí điểm của Ban Chỉ đạo

Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025).

b) Căn cứ vào mục tiêu, nội dung của Chương trình, chủ động bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác để hỗ trợ thực hiện các nội dung của Chương trình theo đúng quy định; khuyến khích, thu hút các tổ chức, doanh nghiệp cung ứng các dịch vụ số đầu tư tại địa phương.

c) Tăng cường xây dựng và áp dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến liên thông, đồng bộ cấp tỉnh, huyện, xã; nâng cao dịch vụ phục vụ nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường thực hiện cải cách hành chính gắn với chính quyền điện tử, dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn phần ở cấp xã, huyện.

d) Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành các cấp (huyện, xã), đặc biệt là quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn và các lĩnh vực kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường, an ninh trật tự,...

đ) Chỉ đạo đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa của Chương trình đến toàn thể người dân, các tổ chức chính trị xã hội thấy được lợi ích khi thực hiện chuyển đổi số tại địa phương.

Yêu cầu thủ trưởng các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch nghiêm túc, hiệu quả; định kỳ hằng năm (*trước ngày 20/12*) gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (*trước ngày 31/12*).

**Nơi nhận:**

- TTTU, TT HĐND tỉnh,
- BTT UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, KGVX, TD16.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Tuyết Minh**